**NỘI DUNG ÔN TẬP SINH 7 TUẦN 23/3/2020 ĐẾN 28/03/2020**

**Câu 1:** Đặc điểm sinh sản của bồ câu là

a. Đẻ con

b. Thụ tinh ngoài

c. Vỏ trứng dai

d. Không có cơ quan giao phối

**Câu 2:** Chim bồ câu mỗi lứa đẻ bao nhiêu trứng

a. 1 trứng

b. 2 trứng

c. 5 – 10 trứng

d. Hàng trăm trứng

**Câu 3:** Cách di chuyển của chim là

a. Bò

b. Bay kiểu vỗ cánh

c. Bay lượn

d. Bay kiểu vỗ cánh và bay lượn

**Câu 4:** Da của chim bồ câu

a. Da khô, có vảy sừng

b. Da ẩm, có tuyến nhờn

c. Da khô, phủ lông mao

d. Da khô, phủ lông vũ

**Câu 5:** Lông ống có tác dụng

a. Xốp nhẹ, giữ nhiệt

b. Giảm trọng lượng khi bay

c. Tạo thành cánh và đuôi chim

d. Giảm sức cản khi bay

**Câu 6:** Ý nghĩa của việc chim hình thành mỏ bao lấy hàm, không có răng là

a. Bắt mồi dễ hơn

b. Thân hình thoi

c. Giúp chim thăng bằng đi đứng trên cành cây

d. Làm đầu chim nhẹ hơn

**Câu 7:** Đặc điểm của kiểu bay vỗ cánh là

a. Cánh dang rộng mà không đập

b. Cánh đập chậm rãi và không liên tục

c. Bay chủ yếu dựa vào sự nâng đỡ của không khí và hướng thay đổi của các luồng gió

d. Cánh đập liên tục

**Câu 8:** Tuyến phao câu tiết nhờn có tác dụng

a. Làm nhẹ đầu chim

b. Giảm sức cản khi bay

c. Lông mịn và không thấm nước

d. Giảm trọng lượng cơ thể

**Câu 9:** Chi trước của chim

a. Có vuốt sắc

b. Là cánh chim

c. Có 3 ngón trước và 1 ngón sau

d. Giúp chim bám chặt vào cành cây

**Câu 10:** Loài nào sau đây di chuyển bằng bay lượn

a. Chim bồ câu

b. Chim ri

c. Chim hải âu

d. Gà

**Câu 11:** Ống tiêu hóa của chim KHÔNG có cơ quan nào

a. Răng

b. Dạ dày

c. Ruột già

d. Hầu

**Câu 12:** Chức năng của diều trong quá trình tiêu hóa ở chim

a. Làm mềm thức ăn

b. Nghiền nát thức ăn

c. Tiết dịch tiêu hóa

d. Lấy thức ăn

**Câu 13:** Hệ tuần hoàn của chim có đặc điểm

a. Tim 2 ngăn, máu đi nuôi cơ thể là máu pha

b. Tim 3 ngăn, máu đi nuôi cơ thể là máu pha

c. Tim 4 ngăn không hoàn toàn, máu đi nuôi cơ thể ít pha hơn

d. Tim 4 ngăn, máu đi nuôi cơ thể là máu đỏ tươi

**Câu 14:** Đặc điểm cấu tạo của phổi chim là

a. Có nhiều vách ngăn

b. Có hệ thống ống khí thông với các túi khí

c. Không có vách ngăn

d. Có mao mạch phát triển

**Câu 15:** Hệ bài tiết của chim KHÔNG có cơ quan nào

a. Hậu thận

b. Ống dẫn nước tiểu

c. Bóng đái

d. Tuyến trên thận

**Câu 16:** Hệ sinh dục chim có đặc điểm nào

a. Chim trống có đôi tinh hoàn và các ống dẫn tinh, ở chim mái chỉ có buồng trứng và ống dẫn trứng bên trái phát triển.

b. Chim trống có đôi tinh hoàn và các ống dẫn tinh, ở chim mái chỉ có buồng trứng và ống dẫn trứng bên phải phát triển.

c. Chim trống có đôi tinh hoàn và chỉ có ống dẫn tinh bên trái phát triển, ở chim mái có buồng trứng và ống dẫn trứng

d. Chim trống có đôi tinh hoàn và chỉ có ống dẫn tinh bên phải phát triển, ở chim mái có buồng trứng và ống dẫn trứng

**Câu 17:** Bộ não của chim bồ câu gồm

a. Não trước và não giữa

b. Não giữa và não sau

c. Não sau và não trước

d. Não trước, não giữa và não sau

**Câu 18:** Đặc điểm não KHÔNG đúng khi nói đến giác quan của chim

a. Mắt tinh

b. Có 3 mí mắt

c. Tai có ống tai ngoài, chưa có vành tai

d. Tai có ống tai ngoài, có vành tai

**Câu 19:** Đặc điểm nào của chim giúp nó giảm trọng lượng khi bay

a. Không có răng

b. Có túi khí

c. Không có bóng đái

d. Tất cả các đặc điểm trên đều đúng

**Câu 20:** Khi đậu chim hô hấp bằng

a. Các túi khí

b. Sự thay đổi thể tích lồng ngực

c. Trao đổi khí qua da

d. Phổi và da

**Hướng dẫn trả lời:**

Ví dụ: 1.A, 2.B, 3.C…

Thời gian hoàn thành 1 tuần (từ 23/3 đến 28/3). Nộp bài lại cho GVCN.